

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 09/6/2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh và ông Phạm Hữu Ái;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Thái Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên;

Ngày 09 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Anh K**, sinh năm: 1987; (*Vắng mặt*)

Địa chỉ thường trú: Thôn TH, xã TH, huyện H, tỉnh B.

Chỗ ở: Thôn T, xã S, huyện TP, tỉnh Đ

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1987; (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn TH, xã TH, huyện H, tỉnh B.

(*Ông Khoa, bà Thương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/3/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phạm Anh K trình bày: Ông và bà T đăng ký kết hôn ngày 27/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Thắng Hải. Trong quá trình chung sống, ông và bà T thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống về nhiều vấn đề, cả hai đã cố gắng để hàn gắn nhưng không có kết quả. Từ cuối năm 2023 thì ông và bà T không sống chung với nhau nữa, ông đã chuyển về Đồng Nai sinh sống. Hiện nay, ông không còn tình cảm với bà T, do đó ông yêu cầu được ly hôn với bà T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà và ông K có 02 con chung Phạm Anh Kh, sinh ngày 27/02/2016 và Phạm Anh H, sinh ngày 02/3/2022. Sau khi ly hôn ông yêu cầu Tòa án giao 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà và ông K đăng ký kết hôn ngày 27/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Thắng Hải. Trong quá trình chung sống, cả hai thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống về việc chi tiêu trong gia đình. Từ cuối năm 2023 cả hai đã không sống chung với nhau nữa, ông K chuyển về Đồng Nai sinh sống. Hiện nay, bà không còn tình cảm với ông K, do đó bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông K.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà và ông K có 02 con chung Phạm Anh Kh, sinh ngày 27/02/2016 và Phạm Anh H, sinh ngày 02/3/2022. Sau khi ly hôn bà yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu ông K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K, ông Phạm Anh K được ly hôn với bà Nguyễn Thị T; Giao các con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Phạm Anh K khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị T; Yêu cầu giao các con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Bị đơn bà Nguyễn Thị T có nơi cư trú tại Thôn TH, xã TH, huyện H, tỉnh B, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Ông Phạm Anh K và bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Về hôn nhân: Ông K và bà T đăng ký kết hôn ngày 27/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Thắng Hải trên cơ sở tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

[5] Các đương sự thống nhất trình bày trong quá trình chung sống cả hai thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Cả hai đã không sống chung với nhau từ năm 2023 cho đến nay, hiện không còn tình cảm và không còn khả năng hàn gắn. Quá trình giải quyết, các đương sự từ chối hòa giải và yêu cầu Tòa án giải quyết cho họ được ly hôn. Những căn cứ nêu trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa ông K và bà T thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải chấp nhận cho ông K được ly hôn với bà T.

[6] Về con chung: Ông K và bà T có 02 con chung Phạm Anh Kh, sinh ngày 27/02/2016 và Phạm Anh H, sinh ngày 02/3/2022. Quá trình giải quyết, các đương sự thống nhất giao các con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt và không có văn bản thay đổi ý kiến đã trình bày trước đó về vấn đề con chung. Xét thấy, các con chung hiện nay đang sống cùng với bà T. Do đó, cần giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng các con chung để tránh làm xáo trộn cuộc sống và tâm lý của các cháu. Việc giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình và đảm bảo được sự phát triển mọi mặt của con chưa thành niên.

[7] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự xác định đã hiểu rõ việc yêu cầu cấp dưỡng cho con là nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con, tuy nhiên, bị đơn tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng. Do đó, HĐXX không xem xét.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Điều 19, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Anh K đối với bà Nguyễn Thị T về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Anh K được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Anh Kh, sinh ngày 27/02/2016 và Phạm Anh H, sinh ngày 02/3/2022.

Ông Phạm Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

3. Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, nên không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Ông Phạm Anh K phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002260 ngày 18/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Ông K đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- UBND Thắng Hải;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Trang